

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 2 năm 2024

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ MÔN HỌC

1. Tên môn học (tiếng Việt) : Hệ thống thông tin quản lý
2. Tên môn học (tiếng Anh) : Management Information Systems
3. Mã số môn học : ITS304
4. Trình độ đào tạo : Đại học
5. Ngành đào tạo áp dụng : Các ngành đào tạo bậc đại học
6. Số tín chỉ : 03
7. Phân bổ thời gian : 150 giờ
 - Trực tiếp : 45 giờ
 - o Lý thuyết : 45 giờ
 - o Thực hành : 00 giờ
 - Trực tuyến : không vượt quá 30% tổng thời gian giảng dạy của môn học.
 - Tự học, tự nghiên cứu : 105 giờ
 - Khác (thi cuối kỳ) :
8. Khoa quản lý môn học : Hệ thống thông tin quản lý
9. Môn học trước : Quản trị học
10. Mô tả môn học

Hệ thống thông tin quản lý là môn học cơ sở ngành kinh tế - quản trị, được giảng dạy trước các môn chuyên ngành. Môn học hệ thống thông tin quản lý cung cấp kiến thức về các hệ thống thông tin cần thiết phục vụ cho quá trình quản lý và ứng dụng của chúng trong các tổ chức, các doanh nghiệp. Môn học hệ thống thông tin quản lý trình bày các công cụ để hoạch định, tổ chức và phát triển các hệ thống thông tin phù hợp với tổ

chức doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng lợi thế cạnh tranh cho tổ chức.

11. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của môn học

11.1. Mục tiêu của môn học (COx)

Ký hiệu mục tiêu (COx)	Mô tả mục tiêu	Nội dung CĐR CTĐT phân bổ cho môn học	Ký hiệu CĐR CTĐT (PLOn)
(a)	(b)	(d)	(e)
CO1	Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản và toàn diện về Hệ thống thông tin quản lý.	Có kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, chính trị và pháp luật để vận dụng vào những vấn đề cuộc sống và trong các hoạt động nghề nghiệp.	PLO1
CO2	Giúp người học hiểu rõ sự gắn kết của các HTTT và tác động của chúng đến hoạt động và cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp.	Có kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, chính trị và pháp luật để vận dụng vào những vấn đề cuộc sống và trong các hoạt động nghề nghiệp.	PLO1
CO3	Giúp người học nắm vững những yêu cầu đặt ra với các doanh nghiệp khi đầu tư vào CNTT nhằm tạo ra và duy trì khả năng cạnh tranh trong môi trường kinh tế mới.	Có khả năng vận dụng thành thạo kiến thức nền tảng và chuyên sâu để giải quyết các vấn đề chuyên môn	PLO6
CO4	Giúp người học biết hoạch định chiến lược của các hệ thống thông tin quản lý trong hoạt động sản xuất kinh doanh bằng cách hỗ trợ ra quyết định và tạo ra lợi thế cạnh tranh cho tổ chức.	Có khả năng thích ứng với các xu hướng thay đổi trong lĩnh vực chuyên môn, nghề nghiệp.	PLO8

11.2. Chuẩn đầu ra của môn học (CĐR MH) và sự đóng góp vào chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (CĐR CTĐT)

Ký hiệu CDR MH (CLOi)	Nội dung CDR MH	Mức độ theo thang đo	Đáp ứng mục tiêu môn học (COx)	Ký hiệu CDR CTĐT (PLOn)
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)
CLO1	Mô tả cách thức các hệ thống thông tin giúp doanh nghiệp phát triển chiến lược cạnh tranh.	2	CO1, CO2	PLO1
CLO2	Trình bày các ứng dụng hệ thống thông tin cốt lõi các tổ chức hiện đang dùng để nâng cao tính ưu việt về vận hành và việc ra quyết định.	2	CO1, CO2	PLO1
CLO3	Thảo luận các vấn đề về đạo đức, nghề nghiệp gây ra bởi việc sử dụng rộng rãi hệ thống thông tin	2	CO3	PLO6
CLO4	Giải thích được ảnh hưởng toàn cục của hệ thống thông tin, công nghệ mới với chiến lược của tổ chức	2	CO4	PLO8

11.3. Ma trận tích hợp giữa CDR MH (CLOi), CDR CTĐT (PLOn) và Chỉ số đánh giá kết quả thực hiện (PIn.k):

	PLO1		PLO6	PLO8	
	PI1.1	PI1.2	PI6.1	PI8.1	PI8.2
CLO1	2	2			
CLO2	2	2			
CLO3			2		
CLO4				2	2

12. Phương pháp và hình thức dạy và học

12.1. Phương pháp dạy và học

- Phương pháp thuyết giảng
- Phương pháp bài giảng tương tác
- Phương pháp nghiên cứu tình huống

- Giảng dạy bằng học tập dựa trên dự án
- Phương pháp dạy học thông qua thực hành

12.2. Hình thức dạy và học:

Giảng viên có thể chủ động lựa chọn hình thức giảng dạy là giảng dạy trực tiếp cho toàn bộ thời gian của môn học hoặc lựa chọn hình thức giảng dạy trực tuyến kết hợp trực tiếp, nhưng phải đảm bảo tổng thời gian giảng dạy trực tuyến không vượt quá 30% thời gian giảng dạy của cả môn học.

13. Quy định của môn học

- Quy định về nộp bài tập, bài kiểm tra: sinh viên không nộp bài tập và báo cáo đúng hạn được coi như không nộp bài.
- Quy định về chuyên cần: sinh viên được yêu cầu tham dự đầy đủ các buổi học.
- Quy định về liên chính học thuật: sinh viên tuân thủ Quy chế về liên chính học thuật hiện hành của Trường trong thực hiện các bài tập, báo cáo đồ án môn học.
- Nội quy lớp học: Sinh viên tham dự lớp học phải tuân thủ quy tắc ứng xử của Nhà Trường; sinh viên phải đến lớp đúng giờ, đảm bảo thời gian học trên lớp, có thái độ nghiêm túc và chủ động, tích cực trong học tập, nghiên cứu. Sinh viên phải có ý thức chuẩn bị giáo trình, học liệu, máy tính cá nhân (khi cần thiết) để phục vụ quá trình học tập.

14. Tài liệu học tập

14.1. Tài liệu bắt buộc

[1] Kenneth C. Laudon, Jane P. Laudon. *Management Information Systems: Managing the Digital Firm, 17th Edition*. Pearson, 2022.

14.2. Tài liệu tham khảo

[2] Nguyễn Ngọc Tuyên. *Giáo trình Hệ thống thông tin quản lý*. Lưu hành nội bộ Trường ĐH Ngân hàng TP. HCM, 2016

[3] David M. Kroenke. *Using MIS 9th edition*. Pearson, 2019.

14.3. Tài liệu khác

B. PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

1. Cơ cấu phương thức đánh giá môn học

Loại hình đánh giá	Phương pháp đánh giá	Số lượng bài đánh giá	CĐR MH được đánh giá	Trọng số
1. Đánh giá quá trình	1.1. Đánh giá tính chuyên cần	01		10%
	1.2. Đánh giá quá trình 1	01	Chương 1, Chương 2: CLO1 Chương 3,4: CLO1, CLO2	20%
	1.3. Đánh giá quá trình 2	01	Tất cả các chương: CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	20%
2. Đánh giá cuối kỳ	2.1. Bài đánh giá cuối kỳ	01	Tất cả các chương: CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	50%

2. Phương pháp và công cụ đánh giá

2.1. Đánh giá quá trình

Điểm của một cột thành phần trong đánh giá quá trình là điểm bình quân gia quyền với quyền số là tỷ trọng của các bài đánh giá được sử dụng.

2.1.1. Đánh giá tính chuyên cần

- Hình thức đánh giá: Bài kiểm tra ngắn, Bài tập nhanh, Điểm danh ...
- Thời điểm, cách thức thực hiện bài đánh giá: trực tiếp hoặc trực tuyến trong các buổi học tùy cách thức GV tổ chức lớp học, nhằm mục tiêu đánh giá việc sinh viên tham dự đầy đủ các buổi học.
- Nội dung, kết cấu bài đánh giá: Không quy định
- Rubric đánh giá:

Tiêu chí	Tỷ lệ	Mức chất lượng			
		Rất tốt 10 - 8.5	Tốt 8.4 - 7.0	Đạt yêu cầu 6.9 - 5.0	Không đạt 4.9 - 0.0
Mức độ tham dự theo thời khóa biểu lớp học phần	50%	Tham dự > 90% số buổi học	Tham dự 80% - 90% số buổi học	Tham dự 70% - 80% số buổi học	Tham dự <70% số buổi học
Mức độ tham gia các hoạt động học tập	50%	Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi	Có đặt/trả lời > 2 câu hỏi	Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi	Không tham gia thảo luận, trả lời, đóng góp

2.1.2. Đánh giá quá trình 1

- Hình thức đánh giá: Bài kiểm tra cá nhân

- b. Thời điểm, cách thức thực hiện bài đánh giá: Vào giữa học phần. Bài kiểm tra được thực hiện trong giờ học, thời gian thực hiện bài kiểm tra, phương thức làm bài và nộp bài sẽ được giảng viên thông báo chi tiết đến sinh viên.
- c. Nội dung, kết cấu bài đánh giá: Bài kiểm tra được xây dựng bởi giảng viên giảng dạy, có kết cấu là một bài kiểm tra tự luận. Nội dung đánh giá giới hạn trong chương 1, 2, 3, 4, bao gồm 02 – 04 câu hỏi về các kiến thức cơ bản về hệ thống thông tin quản lý.
- d. Ma trận đề thi và rubric đánh giá:

Ma trận đề thi:

Câu hỏi	CLO	Mức đánh giá
Câu hỏi 1	CLO1	2
Câu hỏi 2	CLO2	2

Rubric đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	C Đ R	Trọng số	Thang điểm				
			Từ 0 đến 3,9	Từ 4,0 đến 5,4	Từ 5,5 đến 6,9	Từ 7,0 đến 8,4	Từ 8,5 đến 10
Trình bày cách thức các hệ thống thông tin giúp doanh nghiệp phát triển chiến lược cạnh tranh.	C L O 1	50%	Không có logic trong lập luận; thiếu minh chứng	Lập luận còn lỏng lẻo; minh chứng thiếu tính thuyết phục	Lập luận và minh chứng có thể chấp nhận được	Lập luận tương đối chặt chẽ; minh chứng thuyết phục	Lập luận chặt chẽ; minh chứng thuyết phục
Trình bày các ứng dụng hệ thống thông tin cốt lõi các tổ chức hiện đang dùng để nâng cao tính ưu việt về vận hành và việc ra quyết định.	C L O 2	50%	Không có logic trong lập luận; thiếu minh chứng	Lập luận còn lỏng lẻo; minh chứng thiếu tính thuyết phục	Lập luận và minh chứng có thể chấp nhận được	Lập luận tương đối chặt chẽ; minh chứng thuyết phục	Lập luận chặt chẽ; minh chứng thuyết phục

2.1.3. Đánh giá quá trình 2

- Hình thức đánh giá: Bài tập nhóm
- Thời điểm, cách thức thực hiện bài đánh giá: sinh viên được chia thành các nhóm từ 4 đến 6 thành viên. Mỗi nhóm sẽ chọn một đề tài từ danh sách đề tài do giảng viên đề xuất.
- Nội dung, kết cấu bài đánh giá: Bài tập nhóm hướng đến rèn luyện sinh viên kiến thức về lĩnh vực hệ thống thông tin quản lý cho một doanh nghiệp.
- Rubric đánh giá:

Tiêu chí	CĐR	Tỷ lệ	Mức chất lượng				
			Rất tốt	Tốt	Khá	Đạt yêu cầu	Không đạt
			10 - 8.5	8.4 - 7.0	6.9 - 5.5	5.4 - 4.0	3.9 - 0
Trình bày cách thức các hệ thống thông tin giúp doanh nghiệp phát triển chiến lược cạnh tranh.	CLO1	25%	Hoàn tất từ 85% - 100% số lượng các bước trong quy trình nghiệp vụ theo bài toán	Hoàn tất từ 70% - 84% số lượng các bước trong quy trình nghiệp vụ theo bài toán	Hoàn tất từ 55% - 69% số lượng các bước trong quy trình nghiệp vụ theo bài toán	Hoàn tất từ 40% - 54% số lượng các bước trong quy trình nghiệp vụ theo bài toán	Có nộp kết quả làm bài tập
Trình bày các ứng dụng hệ thống thông tin cốt lõi các tổ chức hiện đang dùng để nâng cao tính ưu việt về vận hành và việc ra quyết định.	CLO2	25%	Hoàn tất từ 85% - 100% số lượng các bước trong quy trình nghiệp vụ theo bài toán	Hoàn tất từ 70% - 84% số lượng các bước trong quy trình nghiệp vụ theo bài toán	Hoàn tất từ 55% - 69% số lượng các bước trong quy trình nghiệp vụ theo bài toán	Hoàn tất từ 40% - 54% số lượng các bước trong quy trình nghiệp vụ theo bài toán	Có nộp kết quả làm bài tập
Thảo luận các vấn đề về đạo đức, nghề nghiệp gây ra bởi việc sử dụng rộng rãi hệ thống thông tin	CLO3	25%	Hoàn tất từ 85% - 100% số lượng các bước trong quy trình nghiệp vụ theo bài toán	Hoàn tất từ 70% - 84% số lượng các bước trong quy trình nghiệp vụ theo bài toán	Hoàn tất từ 55% - 69% số lượng các bước trong quy trình nghiệp vụ theo bài toán	Hoàn tất từ 40% - 54% số lượng các bước trong quy trình nghiệp vụ theo bài toán	Có nộp kết quả làm bài tập
Giải thích được ảnh hưởng toàn cục của hệ thống thông tin, công nghệ mới với chiến lược của tổ chức	CLO4	25%	Hoàn tất từ 85% - 100% số lượng các bước trong quy trình nghiệp vụ theo bài toán	Hoàn tất từ 70% - 84% số lượng các bước trong quy trình nghiệp vụ theo bài toán	Hoàn tất từ 55% - 69% số lượng các bước trong quy trình nghiệp vụ theo bài toán	Hoàn tất từ 40% - 54% số lượng các bước trong quy trình nghiệp vụ theo bài toán	Có nộp kết quả làm bài tập

2.2. Đánh giá cuối kỳ

- Đề thi được trích xuất từ Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm khách quan đã được nghiệm thu của Trường.

- Hình thức đánh giá: (đánh dấu X lựa chọn hình thức đánh giá)

Hình thức đánh giá		Lựa chọn
Vấn đáp		
Tự luận		
Trắc nghiệm khách quan		X
Trắc nghiệm khách quan kết hợp tự luận		
Thực hành trên máy tính		
Tiểu luận/đồ án/bài tập lớn (cá nhân)	Nộp bài không thuyết trình	
	Nộp bài có thuyết trình	
Tiểu luận/đồ án/bài tập lớn (nhóm)	Nộp bài không thuyết trình	
	Nộp bài có thuyết trình	

- Thời gian làm bài: 60 phút;
- Kết cấu đề thi: 40 câu hỏi trắc nghiệm;
- Phạm vi nội dung của đề thi gồm tất cả các chương của học phần;
- Ma trận đề thi theo cấu trúc của ngân hàng câu hỏi thi
- Không được sử dụng tài liệu;
- Điểm cho mỗi câu đúng đáp án là 0,25đ, tổng cộng 10 điểm.

Ma trận đề thi:

Nội dung	Mức độ đánh giá				Điểm
	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	
CLO1 / Chương 1	1	1	1		0.75
CLO2 / Chương 2	2	2	1		1.25
CLO1 / Chương 3	1	1			0.5
CLO2 / Chương 3	1	1	1		0.75
CLO1 / Chương 4	1	1			0.5
CLO2 / Chương 4	1	1	1		0.75
CLO1 / Chương 5	1	1	1		0.75
CLO2 / Chương 5	1	1	1		0.75
CLO4 / Chương 5	1	1	1		0.75
CLO3 / Chương 6	1	1	1		0.75
CLO4 / Chương 6	1	1	1		0.75
CLO4 / Chương 7	1	2			0.75
CLO3 / Chương 8	2	1	1		1.0
Số lượng câu hỏi	15	15	10	0	40
Số điểm	3.75	3.75	2.5	0	10
Tỉ lệ	37.5%	37.5%	25%	0%	100%

C. NỘI DUNG CHI TIẾT GIẢNG DẠY

Thời lượng (giờ tín chỉ)	Nội dung giảng dạy	CĐR MH	Hoạt động Phương pháp dạy và học	Bài đánh giá	Học liệu
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)	(f)
5	<p>Chương 1. Hệ thống thông tin trong kinh doanh toàn cầu</p> <p>1.1. Hệ thống thông tin biến đổi kinh doanh như thế nào?</p> <p>1.2. Hệ thống thông tin là gì?</p> <p>1.3. Tại sao các hệ thống thông tin rất cần thiết để điều hành và quản lý một doanh nghiệp ngày nay?</p> <p>1.4. Những ngành học nào được sử dụng để nghiên cứu hệ thống thông tin?</p>	CLO1	<p>- Giảng viên: Giảng dạy lý thuyết, cho ví dụ minh họa các tình huống có liên quan. Giảng viên cho một số câu hỏi thảo luận và tình huống để sinh viên giải quyết</p> <p>Sinh viên: Nghe giảng và làm bài tập tại lớp các nội dung đã được nghe giảng</p>	2.1	[1]. Chapter 1, [2]. Chương 1, [3]. Chapter 1
5	<p>Chương 2. Hệ thống thông tin, tổ chức và chiến lược</p> <p>2.1. Những tính năng nào của các tổ chức mà các nhà quản lý cần biết để xây dựng và sử dụng hệ thống thông tin thành công?</p> <p>2.2. Tác động của hệ thống thông tin đối với các tổ chức là gì?</p> <p>2.3. Cách thức mô hình áp lực cạnh tranh của Porter, mô hình chuỗi giá trị, sự hiệp lực, năng lực cốt lõi và kinh tế mạng giúp các công ty phát triển các chiến lược cạnh tranh bởi sử dụng hệ thống thông tin?</p> <p>2.4 Những thách thức được đặt ra bởi các hệ thống thông tin chiến lược và chúng nên được giải quyết như thế nào?</p>	CLO1	<p>Giảng viên:</p> <p>- Giảng dạy lý thuyết, cho ví dụ và thực hành tình huống có liên quan. Giảng viên cho một số câu hỏi thảo luận theo nhóm.</p> <p>Sinh viên:</p> <p>+ Ở nhà: Ôn lại các nội dung chương 1</p> <p>+ Tại lớp: Nghe giảng và làm bài tập tại lớp các nội dung đã được nghe giảng. Thảo luận theo nhóm.</p>	2.1	[1]. Chapter 3, [2]. Chương 9,10, [3]. Chapter 2
5	<p>Chương 3. Cơ sở hạ tầng CNTT và công nghệ mới</p> <p>3.1. Cơ sở hạ tầng CNTT là gì?</p> <p>3.2. Các thành phần của cơ sở hạ tầng CNTT là gì?</p>	CLO1, CLO2	<p>Giảng viên:</p> <p>- Giảng dạy lý thuyết, cho ví</p>	1.2.1 1.2.3	[1]. Chapter 5, [3]. Chapter 3

Thời lượng (giờ tín chỉ)	Nội dung giảng dạy	CĐR MH	Hoạt động Phương pháp dạy và học	Bài đánh giá	Học liệu
	<p>3.3. Các xu hướng hiện tại của nền tảng phần cứng máy tính là gì?</p> <p>3.4. Các nền tảng và xu hướng phần mềm máy tính hiện tại là gì?</p> <p>3.5. Những thách thức của việc quản lý cơ sở hạ tầng CNTT là gì?</p>		<p>dự và thực hành tình huống có liên quan. Giảng viên cho một số câu hỏi thảo luận theo nhóm.</p> <p>Sinh viên: + Ở nhà: Ôn lại các nội dung chương 2 + Tại lớp: Nghe giảng và làm bài tập tại lớp các nội dung đã được nghe giảng. Thảo luận theo nhóm.</p>	<p>1.3</p> <p>2.1</p>	
5	<p>Chương 4. Nền tảng về trí thông minh kinh doanh</p> <p>4.1. Các vấn đề của việc quản lý tài nguyên dữ liệu trong môi trường tập tin truyền thống là gì?</p> <p>4.2. Các khả năng chính của Hệ quản trị cơ sở dữ liệu (DBMS) là gì và tại sao DBMS quan hệ lại mạnh mẽ như vậy?</p> <p>4.3. Các công cụ và công nghệ chính để truy cập thông tin từ cơ sở dữ liệu để cải thiện hiệu quả kinh doanh và ra quyết định là gì?</p> <p>4.4. Tại sao quản trị dữ liệu và đảm bảo chất lượng dữ liệu cần thiết để quản lý tài nguyên dữ liệu của công ty?</p>	CLO1, CLO2	<p>Giảng viên: - Giảng dạy lý thuyết, cho ví dụ và thực hành tình huống có liên quan. Giảng viên cho một số câu hỏi thảo luận theo nhóm.</p> <p>Sinh viên: + Ở nhà: Ôn lại các nội dung chương 3 + Tại lớp: Nghe giảng và làm bài tập tại lớp các nội dung đã được nghe giảng. Thảo luận theo nhóm.</p>	<p>1.2.3</p> <p>1.3</p> <p>2.1</p>	<p>[1]. Chapter 6,</p> <p>[2]. Chương 8,</p> <p>[3]. Chapter 8</p>
10	<p>Chương 5. Hệ thống thông tin doanh nghiệp</p> <p>5.1. Làm thế nào để các hệ thống doanh nghiệp giúp các doanh nghiệp đạt được sự xuất sắc hoạt động?</p>	CLO1, CLO2	<p>Giảng viên: - Giảng dạy lý thuyết, cho ví dụ và thực hành tình huống</p>	<p>1.2.2</p> <p>1.2.3</p>	<p>[1]. Chapter 9,</p> <p>[2]. Chương 5,</p> <p>[3]. Chapter 7</p>

Thời lượng (giờ tín chỉ)	Nội dung giảng dạy	CDR MH	Hoạt động Phương pháp dạy và học	Bài đánh giá	Học liệu
	5.2. Hệ thống ERP 5.3. Hệ thống SCM 5.4. Hệ thống CRM 5.5. Những thách thức mà hệ thống doanh nghiệp đặt ra là gì?		có liên quan. Giảng viên cho một số câu hỏi thảo luận theo nhóm. Sinh viên: + Ở nhà: Ôn lại các nội dung chương 4 + Tại lớp: Nghe giảng và làm bài tập tại lớp các nội dung đã được nghe giảng. Thảo luận theo nhóm.	2.1	
5	Chương 6. Thương mại điện tử 6.1. Thương mại điện tử là gì? 6.2. Các đặc tính của thương mại điện tử là gì? 6.3. Các mô hình kinh doanh thương mại điện tử và mô hình doanh thu chính là gì? 6.4. Thương mại điện tử đã chuyển đổi tiếp thị như thế nào? 6.5. Thương mại điện tử đã ảnh hưởng đến các giao dịch B2B như thế nào? 6.6. Thương mại điện tử di động 6.7. Xây dựng sự hiện diện thương mại điện tử	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	Giảng viên: - Giảng dạy lý thuyết, cho ví dụ và thực hành tình huống có liên quan. Giảng viên cho một số câu hỏi thảo luận theo nhóm. Sinh viên: + Ở nhà: Ôn lại các nội dung chương 5 + Tại lớp: Nghe giảng và làm bài tập tại lớp các nội dung đã được nghe giảng. Thảo luận theo nhóm.	1.2.3 2.1	[1]. Chapter 10, [2]. Chương 6

Thời lượng (giờ tín chỉ)	Nội dung giảng dạy	CĐR MH	Hoạt động Phương pháp dạy và học	Bài đánh giá	Học liệu
5	<p>Chương 7. Quản lý tri thức và Trí tuệ nhân tạo</p> <p>7.1. Vai trò của quản lý kiến thức trong kinh doanh</p> <p>7.2. Làm thế nào để doanh nghiệp sử dụng Trí tuệ nhân tạo?</p> <p>7.3. Các loại hệ thống để quản lý tri thức doanh nghiệp</p> <p>7.4. Các loại hệ thống công việc tri thức chính là gì và làm thế nào để chúng cung cấp giá trị cho các công ty?</p>	CLO1, CLO2, CLO3	<p>Giảng viên:</p> <p>- Giảng dạy lý thuyết, cho ví dụ và thực hành tình huống có liên quan. Giảng viên cho một số câu hỏi thảo luận theo nhóm.</p> <p>Sinh viên:</p> <p>+ Ở nhà: Ôn lại các nội dung chương 6</p> <p>+ Tại lớp: Nghe giảng và làm bài tập tại lớp các nội dung đã được nghe giảng. Thảo luận theo nhóm.</p>	2.1	[1]. Chapter 11, [2]. Chương 7
5	<p>Chương 8. Các vấn đề đạo đức và xã hội trong hệ thống thông tin</p> <p>8.1. Các vấn đề đạo đức, xã hội và chính trị được nêu ra bởi các hệ thống thông tin</p> <p>8.2. Các nguyên tắc hướng dẫn cho quyết định đạo đức</p> <p>8.3 Tại sao hệ thống thông tin đương đại và Internet đặt ra những thách thức đối với việc bảo vệ quyền riêng tư và sở hữu trí tuệ cá nhân?</p> <p>8.4. Cách thức hệ thống thông tin ảnh hưởng đến luật pháp trong việc thiết lập trách nhiệm</p>	CLO1, CLO2, CLO3	<p>Giảng viên:</p> <p>- Giảng dạy lý thuyết, cho ví dụ và thực hành tình huống có liên quan. Giảng viên cho một số câu hỏi thảo luận theo nhóm.</p> <p>Sinh viên:</p> <p>+ Ở nhà: Ôn lại các nội dung chương 7</p>	2.1	[1]. Chapter 4, [2]. Chương 11, [3]. Chapter 9

Thời lượng (giờ tín chỉ)	Nội dung giảng dạy	CDR MH	Hoạt động Phương pháp dạy và học	Bài đánh giá	Học liệu
			+ Tại lớp: Nghe giảng và làm bài tập tại lớp các nội dung đã được nghe giảng. Thảo luận theo nhóm.		

TRƯỞNG BỘ MÔN



Phạm Xuân Kiên

NGƯỜI BIÊN SOẠN



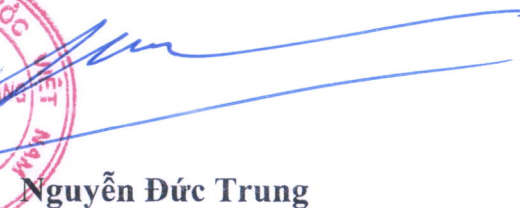
Phạm Xuân Kiên

TRƯỞNG KHOA/BỘ MÔN



Nguyễn Văn Thi

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đức Trung